

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ

H, ngày 25 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 39, khoản 2 Điều 149, các Điều 212, 213, 361, 371, 396 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 59/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn X, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Ninh

2/. Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Thôn X, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Xuân T đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2018. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên bất đồng quan điểm, không còn tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện và ngày càng trầm trọng. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Tuệ A, sinh ngày 05/12/2019; Nay ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng và có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở, đồng thời có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn theo quy định pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Anh chị thống nhất không có tài sản chung và khoản nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận để anh T nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, cần được công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Xuân T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Xuân T thống nhất thỏa thuận chị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tuệ A, sinh ngày 05/12/2019 kể từ tháng 6/2021 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng và có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở, đồng thời có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Xuân T thống nhất không có tài sản chung và khoản nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Xuân T tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự ly hôn theo quy định, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0013503 ngày 02/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện H (02 bản);
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Ủy ban nhân dân xã M, huyện H;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Vương Thị Thanh

